

PHỤ LỤC VIII

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2018

(ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

**BẢO HIỂM TIỀN GỬI
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. Hội đồng quản trị									
1	Nguyễn Quang Huy	1960	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ kinh tế	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó Trưởng phòng, Vụ quan hệ quốc tế, NHNN; Trưởng phòng, Vụ quan hệ quốc tế, NHNN; Phó vụ trưởng, Vụ quan hệ quốc tế, NHNN; Vụ trưởng vụ quan hệ quốc tế, NHNN; Đại diện tại Ngân hàng Thế giới (WB); Vụ trưởng Vụ quản lý ngoại hối, NHNN; Tổng giám đốc Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN).	Thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT, người đại diện của BHTGVN theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
2	Đào Quốc Tính	1962	Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Trưởng phòng Ngân hàng công thương CN tỉnh Thuận Hải; Trưởng phòng ngân hàng nông nghiệpchi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Trưởng phòng Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Phó Trưởng phòng Thanh toán Vụ nghiên cứu kinh tế Ngân hàng Nhà nước; Phó phòng, Trưởng phòng, Phó Vụ trưởng, Phó vụ trưởng phụ trách Vụ Tổng kiểm soát, Ngân hàng Nhà nước; Phó giám đốc sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước; Giám đốc Trung tâm thông tin phòng chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước; Phó chánh thanh tra, giám sát ngân hàng, kiêm cục trưởng cục phòng chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước; Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc BHTGVN; Thành viên HĐQT BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
3	Trần Xuân Châu	1959	Thành viên Hội đồng quản trị	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm	Thạc sỹ	Nhiều năm làm công tác	Phó Trưởng phòng quản lý các TCTD ngoài quốc doanh, Vụ các NH và TCTD phi NH,	Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của pháp

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
					vụ		quản lý	NHNN; Trưởng phòng quản lý các NHTMCP, Vụ các NH và TCTD phi NH, NHNN; Phó vụ trưởng vụ các NH và TCTD phi NH, NHNN; Ủy viên chuyên trách HĐQT NHTMCP Công thương VN; Phó Vụ trưởng Vụ tín dụng Ngân hàng Nhà nước; Thành viên HĐQT BHTGVN.	luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
4	Ngô Văn Hội	1959	Thành viên Hội đồng quản trị	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ kinh tế	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó Trưởng phòng tiền tệ, NHNN tỉnh Đắk Lắk; Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, NHNN tỉnh Đắk Lắk; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, NHNN tỉnh Đắk Lắk; Phó Trưởng phòng cán bộ TW, Vụ TCCB, NHNN; Trưởng phòng cán bộ TW, Vụ TCCB, NHNN; Phó Vụ trưởng Vụ TCCB, NHNN; Thành viên HĐQT BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
5	Ngô Quang Lương	1965	Thành viên Hội đồng quản trị	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ kinh tế	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng NHNN; Phó Trưởng phòng phụ trách phòng TTTT báo chí, Văn phòng NHNN; Trưởng phòng tuyên truyền báo chí, Văn phòng NHNN; Phó chánh Văn phòng NHNN;	Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
								Phó Tổng giám đốc BHTGVN; Thành viên HDQT BHTGVN.	BHTGVN.

II Tổng Giám đốc

1	Đào Quốc Tính	1962	Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Trưởng phòng Ngân hàng công thương CN tỉnh Thuận Hải; Trưởng phòng ngân hàng nông nghiệp chi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Trưởng phòng Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Phó Trưởng phòng Thanh toán Vụ nghiên cứu kinh tế Ngân hàng Nhà nước; Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng, Phó Vụ trưởng, Phó vụ trưởng phụ trách Vụ Tổng kiểm soát, Ngân hàng Nhà nước; Phó giám đốc sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước; Giám đốc Trung tâm thông tin phòng chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước; Phó chánh thanh tra, giám sát ngân hàng, kiêm cục trưởng cục phòng chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước; Thành viên HDQT - Tổng giám đốc BHTGVN; Thành viên HDQT BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HDQT, kiêm Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
---	---------------------	------	--	-------------	---	---------	--	---	---

III Phó Tổng Giám đốc

1	Vũ Văn	1969	Phó	Không	Hoàn	Tiến sỹ	Nhiều	Phó Trưởng ban	Thực hiện
---	--------	------	-----	-------	------	---------	-------	----------------	-----------

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
	Long		Tổng giám đốc	Có	thành xuất sắc nhiệm vụ		năm làm công tác quản lý	Thư ký HĐQT BHTGVN; Trưởng ban Thư ký HĐQT BHTGVN; Trưởng phòng Giám sát 2 BHTGVN; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ BHTGVN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
2	Nguyễn Đình Luu	1960	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó Trưởng phòng Kế hoạch Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh Bình Trị Thiên; Trưởng phòng Kế hoạch NHNN tỉnh Quảng Trị; Phó Giám đốc NHNN tỉnh Quảng Trị; Giám đốc NHNN tỉnh Quảng Trị; Vụ trưởng Vụ tổ chức tín dụng hợp tác NHNN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
3	Phạm Bảo Khánh	1972	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Tiến sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó Trưởng phòng kinh doanh ngoại tệ NHTMCP Công thương VN; Phó Trưởng phòng Giám sát 1 BHTGVN; Trưởng phòng Giám sát 1 BHTGVN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
4	Nguyễn Lĩnh Nam	1968	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Nghiên cứu TH&HTQT BHTGVN; Trưởng phòng Nghiên cứu	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định

T T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
								TH&HTQT – nội bộ ngành BHTGVN; Phó Ngân hàng và trưởng Ban thường các văn bản trực Ban TKDA quản trị điều nhóm hợp phần hành của BHTGVN; Trưởng BHTGVN. Ban TKDA nhóm hợp phần BHTGVN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	
5	Mai Việt Trung	1982	Phó Tổng giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng ban Thư ký HĐQT BHTGVN; Trưởng ban Thư ký HĐQT BHTGVN; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ BHTGVN; Phó Tổng giám đốc BHTGVN.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ ngành Ngân hàng và các văn bản quản trị điều hành của BHTGVN.
IV Kế toán trưởng									
	Không có								

2. Kiểm soát viên

- Ông Đỗ Quốc Tình – Kiểm soát viên Phụ trách chung;
- Bà Đỗ Thị Kim Hương – Kiểm soát viên;
- Ông Đinh Doãn Thành – Kiểm soát viên.

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định của Nhà nước và của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chưa có chính sách cụ thể, riêng biệt về đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý. Tuy nhiên, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam nghiêm túc thực hiện các

quy định của Đảng và Nhà nước về một số nguyên tắc trách nhiệm đối với đội ngũ quản lý trong các văn bản sau: Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Ban chấp hành Trung ương quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quyết định số 1395/QĐ-TTG ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Quyết định số 2599/QĐ-NHNN ngày 21/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc ban hành Quy chế đánh giá, phân loại công chức, viên chức, người lao động, người quản lý, người đại diện thuộc Ngân hàng Nhà nước quản lý như sau:

- Tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và quyết định của chủ sở hữu trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và chủ sở hữu;

- Trung thành với lợi ích của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và chủ sở hữu. Không sử dụng thông tin, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; không được đem tài sản của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam cho người khác; không tiết lộ bí mật của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

- Hàng năm thực hiện đánh giá kết quả hoàn thành công việc của từng người quản lý doanh nghiệp và người lao động theo đúng quy định.

5. Về quản lý rủi ro

Để thực hiện quản lý rủi ro, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tuân thủ các quy định của Nhà nước như Luật Bảo hiểm tiền gửi, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và các văn bản quản trị điều hành của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam như Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý đầu tư và các văn bản quản trị điều hành khác có liên quan khác.

Bên cạnh đó, trong cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có Ban kiểm toán nội bộ thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động, phục vụ kịp thời cho việc ra quyết định quản lý và điều hành của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, cụ thể:

- Kiểm tra, giám sát hoạt động, phục vụ kịp thời cho việc ra quyết định quản lý và điều hành trong Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và hạn chế, khắc phục các sai sót, rủi ro trong hoạt động; điều hành thông suốt, an toàn và đúng pháp luật mọi hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, tính đúng đắn và trung thực trong quản lý, điều hành qua các hoạt động: Kiểm toán Báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI
DOANH NGHIỆP
(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	29/QĐ-NHNN	08/01/2018	Kế hoạch thực hiện Dự án "Hệ thống thông tin quản lý và hiện đại hóa ngân hàng" năm 2018
2	36/QĐ-NHNN	09/01/2018	Phê duyệt kế hoạch giám sát tài chính năm 2018
3	225/NHNN-TCKT	09/01/2018	Mức trích từ nguồn thu đầu tư tài chính của BHTGVN
4	313/QĐ-NHNN	27/02/2018	Quy định về trình tự, thủ tục trình, phê duyệt hoặc có ý kiến về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính; giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quản lý
5	2094/NHNN-TCCB	04/3/2018	Kế hoạch lao động năm 2018
6	4624/NHNN-TCKT	20/3/2018	Kế hoạch tài chính năm 2018 của BHTGVN
7	5239/NHNN-TTGSNH	12/7/2018	Kế hoạch kinh doanh, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2018 của BHTGVN

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hoạt động của Hội đồng quản trị và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị (Các Quyết định, Nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3
THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Quang Huy	Chủ tịch HĐQT	30	0		100%

2	Ông Đào Quốc Tính	Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	30	0		100%
3	Ông Trần Xuân Châu	Thành viên chuyên trách HĐQT	30	0		100%
4	Ông Ngô Văn Hợi	Thành viên chuyên trách HĐQT	30	0		100%
5	Ông Ngô Quang Lương	Thành viên chuyên trách HĐQT	30	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

Thực hiện quyền, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (*ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-TTg ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ*), Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (*ban hành kèm theo Quyết định số 118/QĐ-BHTG-HĐQT ngày 18/3/2015 của Hội đồng quản trị Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam*).

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng quản trị

BIỂU SỐ 4

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
Nghị quyết Hội đồng quản trị			
1	15/NQ-BHTG	22/03/18	Về việc tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2017
2	17/NQ-BHTG	22/03/18	Về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động thông tin tuyên truyền năm 2018 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
3	19/NQ-BHTG	30/03/18	Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 của BHTGVN
4	21/NQ-BHTG	19/04/18	Về việc phê duyệt kế hoạch lao động năm 2018 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
5	24/NQ-BHTG	26/04/18	Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018
6	28/NQ-BHTG	25/06/18	Về việc Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 và Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018 của BHTGVN
7	29/NQ-BHTG	26/06/18	Phiên họp HĐQT ngày 26/6/2018 (<i>Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và phương hướng triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018</i>)
8	30/NQ-BHTG	26/06/18	Về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2018 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
9	39/NQ-BHTG	15/08/18	Về việc gia hạn thời gian giải ngân Dự án FSMIMS thêm

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
			03 tháng đến 31/12/2018
10	49/NQ-BHTG	18/09/18	Về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
11	51/NQ-BHTG	10/10/18	Phiên họp HĐQT ngày 10/10/2018 (về kế hoạch hoạt động 9 tháng đầu năm 2018)
12	63/NQ-BHTG	28/12/18	Về việc tạm ứng kế hoạch tài chính năm 2019 của BHTGVN
13	65/NQ-BHTG	31/12/18	Về việc quỹ tiền lương thực hiện năm 2018
Quyết định Hội đồng quản trị			
1	79/QĐ-BHTG	28/02/2018	Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư vốn tạm thời nhàn rỗi và Kế hoạch thu nhập từ hoạt động đầu tư vốn năm 2018
2	179/QĐ-BHTG	09/4/2018	Về việc điều chỉnh Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2018 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi
3	401/QĐ-BHTG	29/6/2018	Về việc phê duyệt kết quả đầu tư 6 tháng đầu năm và phương án đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi 6 tháng cuối năm 2018
4	402/QĐ-BHTG	29/6/2018	Về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm 2019 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi
5	480/QĐ-BHTG	26/7/2018	Về việc phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
6	911/QĐ-BHTG	28/12/2018	Về việc phê duyệt phương án đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi 06 tháng đầu năm 2019
7	913/QĐ-BHTG	28/12/2018	Về việc phê duyệt mức vốn khả dụng của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam năm 2019

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Kiểm soát viên quy định tại Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ban hành theo Quyết định số 2390/QĐ-NHNN ngày 07/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm 2018 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Chương trình công tác năm 2018 của Kiểm soát viên cụ thể như sau:

1. Hoạt động kiểm tra, giám sát

a. Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực, cân trọng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý, điều hành hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam theo quy định

của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu Nhà nước, của Hội đồng quản trị; các quy định nội bộ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam với một số nội dung:

- Giám sát tính hợp lệ, hợp pháp các kỳ họp, việc lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng quản trị, Ban điều hành (định kỳ, đột xuất); việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của Hội đồng quản trị;

- Việc tổ chức và triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của Hội đồng quản trị.

b. Kiểm tra, giám sát hoạt động của các phòng, ban chuyên môn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tài chính năm 2017 và năm 2018;
- Kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2017 đối với người quản lý và người lao động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;

- Kiểm tra công tác đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi;
- Kiểm tra công tác thu phí bảo hiểm tiền gửi, chi trả bảo hiểm tiền gửi, thu hồi nợ sau chi trả;

- Kiểm tra công tác giám sát, công tác kiểm tra của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi;

- Kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai các dự án của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Giám sát công tác soạn thảo và ban hành văn bản quản trị, điều hành, hướng dẫn nghiệp vụ của BHTGVN.

c. Công tác thẩm định báo cáo theo quy định:

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018;
- Thẩm định kế hoạch tài chính năm 2019;
- Thẩm định kế hoạch tiền lương, tiền thưởng năm 2019 đối với người quản lý và người lao động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

d. Các công tác khác:

- Tham gia ý kiến đối với các Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản trị, điều hành, hướng dẫn nghiệp vụ;

- Rà soát hệ thống các văn bản quy chế, quy định nội bộ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam để có ý kiến với Ban lãnh đạo Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam bổ sung, hoàn thiện đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ (nếu có);

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5 THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	42/BC-KSV	18/01/2018	Báo cáo kết quả công tác Quý IV/2017, chương trình công tác Quý I/2018
2	111/BC-KSV-BHTG	31/01/2018	Báo cáo tình hình hoạt động của Kiểm soát viên tại BHTGVN năm 2017
3	223/KSV-BHTG	13/3/2018	Báo cáo kết quả kiểm tra Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017, thẩm định kế hoạch quỹ tiền lương năm 2018 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
4	264/KSV-BHTG	26/3/2018	Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo giám sát tài chính năm 2017 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
5	366/BC-KSV	15/4/2018	Báo cáo kết quả công tác Quý I/2018, Chương trình công tác Quý II/2018 của Kiểm soát viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
6	593/BC-BHTG	14/6/2018	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
7	753/BC-KSV	16/7/2018	Báo cáo kết quả công tác Quý II/2018, Chương trình công tác Quý III/2018 của Kiểm soát viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
8	910/BC-KSV	16/8/2018	Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2018 của BHTGVN
9	1147/BC-KSV	11/10/2018	Báo cáo kết quả công tác Quý III/2018, chương trình công tác Quý IV/2018

V. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.

Năm 2018, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam nhận được sự chỉ đạo, phối hợp thực hiện với các đơn vị sau:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước;
- Các Ngân hàng thương mại và công ty chứng khoán;
- Các Tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi.

2. Thông tin về sự chỉ đạo, phối hợp thực hiện với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, PHỐI HỢP VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (giá mua)
1	2	3	4
1	Thị trường sơ cấp	Đấu thầu Trái phiếu Chính phủ	9.428.437.630.000
2	Thị trường thứ cấp	Hợp đồng mua Trái phiếu Chính phủ	2.904.892.500.000